TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP (QUACERT)

QUACERT

ENSURE YOUR SUCCESS

GIẤY CHỨNG NHẬN

Sản phẩm: **Ống nhựa dùng cho tuyến cáp ngầm: ống PVC-U, ống PVC-HI, ống HDPEp và HDPEx**

(chi tiết chỉ tiêu được chứng nhận xem Phụ lục kèm theo Giấy chứng nhận)

với nhãn hiệu thương mại

SP-JSC

được sản xuất tại

CÔNG TY CỔ PHẦN SAM PHÚ

Trụ sở công ty : Số 199, tổ 8, khu B, ấp 6, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Xưởng sản xuất: Cụm công nghiệp Long Phước, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

có các chỉ tiêu phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn

TCVN 8699:2011

Phương thức chứng nhận:	**Phương thức 5 (theo Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 và Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017 của bộ khoa học và công nghệ)**
Số Giấy chứng nhận:	**SP 2007/3.23.14**
Hiệu lực Giấy chứng nhận:	**từ ngày 08/6/2023 đến ngày 07/6/2026**

GIÁM ĐỐC

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Trần Quốc Dũng

DIRECTORATE FOR STANDARDS, METROLOGY AND QUALITY (STAMEQ)

VIETNAM CERTIFICATION CENTRE (QUACERT)

QUACERT

ENSURE YOUR SUCCESS

CERTIFICATE

This is to certify that the Products as

Plastic Ducting use for underground cable lines, PVC-U Pipes, PVC-HI Pipes, HDPEp and HDPEx Pipes

(see attached Appendix for details)

with Trade Mark

SP-JSC

made by

SAM PHU JOINT STOCK COMPANY

Head office: No. 199, Group 8, Area B, Hamlet 6, An Phuoc Commune, Long Thanh District, Dong Nai Province, Vietnam

Factory: Long Phuoc Industrial Zone, Long Phuoc Commune, Long Thanh District, Dong Nai Province, Vietnam

have been found to conform with those characteristics of the standardas Appendix

TCVN 8699:2011

Certification System:	**SYSTEM 5 (Circular No. 28/2012/TT-BKHCN dated12 Dec 2012and Circular No. 02/2017/TT-BKHCN dated 31 March 2017 of MOST)**
Certificate Number:	**SP 2007/3.23.14**
The validity of this Certificate:	**from 08 June 2023 to 07 June 2026**

Director

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ * TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP * TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Trần Quốc Dũng

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP
(QUACERT)

DIRECTORATE FOR STANDARDS, METROLOGY AND QUALITY (STAMEQ)
VIETNAM CERTIFICATION CENTRE
QUACERT

ENSURE YOUR SUCCESS

PHỤ LỤC PHẠM VI CHỨNG NHẬN

APPENDIX OF CERTIFICATION SCOPE

(Ban hành kèm theo Giấy chứng nhận số / This appendix is issued together with the Certificate No. SP 2007/3.23.14)

CÁC CHỈ TIÊU KỸ THUẬT ÁP DỤNG THEO TCVN 8699:2011

I. Ống PVC-U

TT	Chỉ tiêu áp dụng
1.	Kích thước ống
2.	Độ bền va đập
3.	Độ bền nén
4.	Độ bền kéo
5.	Độ thay đổi kích thước theo chiều dọc ống
6.	Nhiệt độ hóa mềm Vicat
7.	Điện áp đánh thủng
8.	Độ hấp thụ nước
9.	Độ bền màu
10.	Độ bền chịu ăn mòn hóa học
11.	Khả năng khó cháy

II. Ống PVC-HI

TT	Chỉ tiêu áp dụng
1.	Kích thước ống (ngoại trừ Độ dày thành ống)
2.	Độ bền va đập
3.	Độ thay đổi kích thước theo chiều dọc ống
4.	Độ bền kéo
5.	Độ bền nén
6.	Điện áp đánh thủng
7.	Nhiệt độ hóa mềm Vicat
8.	Độ hấp thụ nước
9.	Độ bền màu
10.	Độ bền chịu ăn mòn hóa học
11.	Khả năng khó cháy

III. Ống HDPEp và HDPEx

TT	Chỉ tiêu áp dụng
1.	Kích thước ống
2.	Độ hấp thụ nước
3.	Nhiệt độ hóa mềm Vicat
4.	Độ bền màu
5.	Độ bền chịu ăn mòn hóa học
6.	Độ bền nén
7.	Khả năng khó cháy
8.	Điện áp đánh thủng
9.	Độ biến dạng không vỡ

GIÁM ĐỐC / DIRECTOR

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Trần Quốc Dũng